

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-PT

Ngày: 20-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Văn Hiệp**

Ông **Nguyễn Kim Đồng**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/TLHS-PT ngày 04-7-2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 22-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (Tên gọi khác: H Xuyên); Sinh năm 1974 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm: 1975; Có 02 con, sinh năm 2001 và 2008; Tiền án: Tại Bản án số 67/2011/HS-ST ngày 09-11-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Điều 257 BLHS, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2011; Tại bản án số 40/2012/HS-ST ngày 31-7-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Hủy hoại rừng” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2012. Tại bản án số 81/2012/HS-PT ngày 18-9-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm 06 tháng tù. Đến ngày 29-8-2014 Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội tính đến thời điểm phạm tội ngày 02-7-2017 bị cáo đã được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-7-2017 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

Luật sư Hồ Thị Phương - Văn phòng luật sư Lộc Phát - Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo H. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu L** (Tên gọi khác: L chèo); Sinh năm 1985 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn ĐL I, xã LĐ, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị S; Vợ: Tống Thị L, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Tại Bản án số 67/2011/HS-ST ngày 09-11-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Điều 257 BLHS, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2011; Tại Bản án số 38/2012/HS-PT ngày 30-5-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 07 năm tù về tội Hủy hoại rừng, buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2011. Bị cáo chấp hành án đến ngày 31-8-2015 được đặc xá ra tù trước thời hạn, theo giấy chứng nhận đặc xá số 428/GCNĐX ngày 31-8-2015 của Trại Giam Đại Bình –Tổng cục VIII. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 02-7-2017 bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18-7-2017 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Trương Văn C, Trần Tân T, Lê Phương Ha, Nguyễn Tất T; bị hại bà Hoàng Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Nguyên V không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 01-7-2017, Nguyễn Hữu L (chèo) được Nguyễn Văn S (1978), NKTT: Thôn c, xã TL, huyện DL nhờ giúp giải quyết tranh chấp đất. Đến sáng ngày 02-7-2017, L rủ Trương Văn C tìm kiếm thêm vài người nữa để cùng đi giải quyết tranh chấp đất thì được C đồng ý. Sau đó, Nguyễn Hữu L đi cùng với Trần Tân T (chuối) đến thuê 01 xe ô tô Innova 7 chỗ của anh Phạm Nguyên V (1986), HKTT: Tổ m, Thị trấn LT, huyện BL, Lâm Đồng rồi cùng đến phòng trọ của C ở Thành phố BL và đón thêm Nguyễn Tất T (T nhóc) được C rủ đến. Sau đó, L cùng Thành chuối; C; T nhóc đi vào xã LĐ, huyện BL. Trên đường đi thì đón thêm Trần Đức H; SN: 1998, HKTT: 40/5 NĐC, phường LP, Thành phố BL; Lê Phương H và Đỗ Tiến Đ (2001), HKTT: Thôn m, xã ĐTH, huyện DL, Lâm Đồng để cùng đi vào nhà ông S tại xã TL, huyện DL. Đồng thời, khi đi thì Lâm ghé quán tạp hóa mua 04 con dao phát để phòng thân khi đi giải quyết tranh chấp đất cho ông Sơn.

Đến khoảng 10h00' ngày 02-7-2017 nhóm của L đến nhà ông S nói chuyện, rồi cùng đến chỗ đất có tranh chấp để xem, rồi cả nhóm quay lại về nhà ông S nhậu, tại đây ông S có đưa trả cho Lâm số tiền 7.000.000đ tiền công. Khi nhậu thì có Lã Bình Đ; SN: 1987, HKTT: thôn KT, xã LĐ, huyện BL, Lâm

Đồng đến nhà ông S cùng ngồi nhậu, giữa Nguyễn Hữu L và Lã Bình Đ có nói chuyện về giải quyết đất của ông S thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Đ về nhà lấy dao quay lại để đánh L thì bị nhóm của L đuổi đánh nên Đ bỏ chạy. L được biết Đ là đàn em của Nguyễn Văn H (H Xuyên) nên L nói cả nhóm đến nhà H Xuyên để gọi Đ ra nói chuyện. Khi đó, L cùng với C; Thành chuối; Thành nhóc; Hòa; Đạt đến nhà H Xuyên. Tại nhà Nguyễn Văn H thì cả nhóm ngồi cùng bàn uống nước với H, sau đó L nói chuyện mâu thuẫn với Đ thì được H gọi Đ đến nhà. Khi Đ đến thì giữa L và Đ tiếp tục xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên Đ bỏ chạy về.

Khi đó cả nhóm ngồi tại bàn uống nước, L hỏi H về việc hơn 100 giang hồ kéo đến nhà H trước đó thì được H cho biết việc này có liên quan đến vợ chồng Nguyễn Văn K, Hoàng Thị D. Sau đó H nói với L về mảnh đất mà KD và L đã khai phá trước đây, rồi L phải đi tù thì vợ chồng KD đã chiếm trồng cà phê, H nói L *"Đất của mày, vào chặt cà phê lấy lại đất mà làm"*. L nói *"đi từ Di Linh vào thì L không biết đường đi"* thì H lấy một tờ giấy vẽ chỉ đường cho L đi vào vườn cà phê của KD rồi đưa cho L tờ giấy vẽ sơ đồ và nói với L có N, Ng (đàn em của H) ở trong đó sẽ hỗ trợ. Bực tức vì trước đó L đã đòi chia đất nhưng KD không chịu và khi nghe H kích động Lâm nói C; T nhóc; T chuối; Ha; Đ lên xe cùng đi vào vườn cà phê phụ L chặt cà phê của D để lấy lại đất thì được cả nhóm đồng ý. L theo bản vẽ chỉ dẫn đường đi của H, đồng thời trên đường đi gọi điện thoại cho H để H chỉ đường vào vườn cà phê của bà Hoàng Thị D tại khoảng 2 tiểu khu 613 Thôn s, xã LP, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Khi vào gần đến nơi Công ở lại quay đầu xe ô tô và xuống sau, còn L; T nhóc; T chuối; Ha; Đ cầm dao phát xuống vườn cà phê thì gặp Lâm Thanh L (1977), NKTT: xã PH, huyện TN, Bình Thuận, là người làm thuê cho Du hỏi L để xác định vườn và ranh giới vườn cà phê của bà D. Khi được L chỉ dẫn chính xác vườn của D thì L nói cả nhóm cùng vào chặt cà phê. Công lúc này đi sau cũng xuống chòi lấy thêm 01 dao rựa vào cùng chặt phá cây cà phê được khoảng 30 phút được 311 (ba trăm mười một) cây cà phê thì ngưng không chặt nữa. Rồi cả nhóm lên xe đi về, trên đường về L điện thoại nói cho H biết chặt phá được khoảng 3 sào cà phê, H nói *"Vây được rồi, về đi"* và dặn thêm *"không có cho Xuyên biết và đừng nói cho ai biết"*. Sau đó, cả nhóm đi về, trên đường về thì L trả tiền công đưa cho Ha và Đ số tiền 500.000đ; đưa cho T chuối số tiền 500.000đ; đưa cho C và T nhóc số tiền 1.000.000đ.

Tại kết quả định giá tài sản số 68/CV - KLĐG ngày 13-9-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 311 cây Robusta, trồng 04 năm, cà phê kinh doanh loại A, giá trị thiệt hại 50% là 27.523.500đ.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT- VKS ngày 13-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L, Trương Văn C, Trần Tân T, Lê Phương Ha, Nguyễn Tất T về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 22-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L, Trương Văn C, Trần Tân T, Lê Phương Ha, Nguyễn Tất T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-7-2017;

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-7-2017;

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trương Văn C 10 (mười) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-7-2017;

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Văn C, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Tân T 10 (mười) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-7-2017;

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Tân T, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Phương Ha 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04-8-2017;

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tất T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04-6-2018 bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu L vẫn khẳng định khi đến nhà bị cáo H, bị cáo L có hỏi H vụ 100 người ở Đồng Nai lên Di Linh đến nhà H đập phá tài sản sau đó H là người gợi ý nói với L vụ việc này có liên quan đến KD, H nói: đất của mày thì vào lấy lại mà làm, L nói không biết đường nên H lấy giấy vẽ sơ đồ chỉ đường cho L đi, khi đi thì bị lạc đường nên L gọi điện cho H, H tiếp tục

chỉ đường cho L vào đúng vị trí đất mà KD đã trồng cà phê, sau khi chặt xong cà phê L có gọi điện cho báo H biết thì H dẫn không để cho KD biết, bị cáo L xin rút đơn kháng cáo, đồng ý mức án sơ thẩm đã xét xử. Xét việc rút kháng cáo là tự nguyện, không trái pháp luật nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Nguyễn Hữu L.

Bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H cho rằng bị cáo H không phải là người chủ mưu, H không xúi giục, không chỉ đường mà H chỉ là đồng phạm với bị cáo Lâm nên đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo L; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Hữu L vẫn khẳng định Nguyễn Văn H là người gợi ý nói với L vào lấy lại đất do KD chiếm đoạt của L mà làm, L nói không biết đường nên H lấy giấy vẽ sơ đồ chỉ đường cho L đi, khi đi thì bị lạc đường nên L gọi điện cho H, H tiếp tục chỉ đường cho Lâm vào đúng vị trí đất mà KD đã trồng cà phê, sau khi chặt xong cà phê L có gọi điện cho báo H biết thì H dẫn không để cho KD biết. Xét lời khai của Nguyễn Hữu L từ giai đoạn điều tra, truy tố cho đến khi xét xử vẫn khẳng định Nguyễn Văn H là người gợi ý, xúi giục và chỉ đường cho L vào phá cà phê của người bị hại, trị giá tài sản thiệt hại là 27.523.500đ. Hành vi của Nguyễn Văn H đã bị cấp sơ thẩm tuyên phạt 18 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ xem xét. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hữu L; Bản án sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 22-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Hữu L kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-7-2017;

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Bảo Lâm;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm;
- NTG Công an huyện Bảo Lâm;
- Trại tạm giam Công an Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo (để thi hành);
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Minh Hương